

Số: 07 /HD-LDDLĐ

Bắc Kạn, ngày 07 tháng 4 năm 2017

HƯỚNG DẪN

Thực hiện công tác khen thưởng trong phong trào CNVC-LĐ và hoạt động công đoàn tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 1564/QĐ-TLĐ, ngày 24/12/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hướng dẫn số 1217/HĐ-TLĐ, ngày 11/8/2016 của Tổng Liên đoàn về hướng dẫn thực hiện Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn; Hướng dẫn số 168/HĐ-TLĐ, ngày 10/02/2015 của Tổng Liên đoàn về khen thưởng chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; Hướng dẫn số 194/HĐ-TLĐ, ngày 12/02/2015 của Tổng Liên đoàn về khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”; Hướng dẫn số 2056/HĐ-TLĐ, ngày 26/12/2016 của Tổng Liên đoàn về sửa đổi, bổ sung khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh hướng dẫn thực hiện việc khen thưởng đối với các cấp công đoàn trong tỉnh như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng xét khen thưởng

1.1. Là cán bộ, đoàn viên công đoàn và các tập thể (*từ công đoàn cơ sở trở lên*) thuộc các cấp công đoàn trong tỉnh.

1.2. Đối với khen thưởng chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” chỉ áp dụng đối với tập thể, cá nhân trong các doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp.

1.3. Đối với CĐCS thuộc ngành Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, LĐLĐ tỉnh hàng năm không xem xét khen thưởng thường xuyên (*cá toàn diện, chuyên đề và Bằng Lao động sáng tạo*), trừ các đợt thi đua đặc biệt do LĐLĐ tỉnh phát động.

1.4. Cá nhân được cử đi đào tạo, bồi dưỡng có kết quả học tập từ loại khá trở lên; cá nhân nghỉ thai sản theo quy định thì vẫn thuộc đối tượng xét thi đua công đoàn.

1.5. Đối với cá nhân chuyển công tác thì cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét khen thưởng (*trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ*). Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (*có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái*).

2. Nguyên tắc khen thưởng

2.1. Trong một năm công tác, một cấp quyết định khen thưởng cho một đối tượng, khi đã khen thưởng toàn diện thì không khen thưởng chuyên đề và ngược lại.

2.2. Không bình xét khen thưởng đối với các trường hợp: Không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; trong năm nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2.3. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được khen thưởng với mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cho cá nhân là người lao động trực tiếp và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, sản xuất, công tác.

2.4. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

2.5. Khi có nhiều cá nhân, tập thể thành tích ngang nhau thì ưu tiên đoàn viên nữ và tập thể có đông nữ.

2.6. Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo tính từ khi được khen thưởng lần trước.

(*Ví dụ: Tiêu chuẩn được tặng bằng khen của LĐLĐ tỉnh đối với cá nhân là: Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong đó đã được tặng giấy khen của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoặc được CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh biểu dương, khen thưởng. Như vậy: Nếu đồng chí Nguyễn Văn A năm 2016 được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh thì đến năm 2018 đồng chí Nguyễn Văn A mới đủ điều kiện về thời gian để đề nghị LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen).*)

2.7. Tập thể, cá nhân kê khai thành tích không đúng mà được khen thưởng sẽ bị thu hồi, huỷ bỏ quyết định khen thưởng, đồng thời phải chịu trách nhiệm theo quy định. Cấp nào quyết định khen thưởng thì cấp đó thu hồi, huỷ bỏ quyết định khen thưởng.

3. Đăng ký thi đua

Hàng năm, các đơn vị tổ chức cho tập thể, cá nhân đăng ký thi đua và gửi bản đăng ký (*theo mẫu gửi kèm*) về LĐLĐ tỉnh trước ngày 15/02; khối giáo dục trước 05/11.

II. HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng LĐLĐ tỉnh là cơ quan tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về công tác thi đua khen thưởng.

2. Cơ cấu Hội đồng: Chủ tịch LĐLĐ tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng; Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh phụ trách công tác thi đua khen thưởng làm Phó Chủ tịch Hội đồng; các thành viên Hội đồng do Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quyết định với số lượng tối đa không quá 11 người.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng LĐLĐ tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn:

- Tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh phát động; chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết; đề xuất các biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua và thực hiện các chính sách về thi đua, khen thưởng trong đoàn viên và các cấp công đoàn trong tỉnh.

- Tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với đoàn viên công đoàn trong tỉnh theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

III. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”

Xét tặng cá nhân đạt các tiêu chuẩn:

- Thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (*đã lập kế hoạch, đạt chất lượng, được lãnh đạo cơ quan, đơn vị ghi nhận*).

- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị.

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”

Xét tặng công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Bảo đảm thu, chi, quản lý tài chính công đoàn đúng quy định của Nhà nước và Công đoàn.

- Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

- Được xếp loại CĐCS vững mạnh và đạt từ 95 điểm trở lên theo bảng chấm điểm đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS (*theo Công văn số: 791/LĐLĐ-CTCS, ngày 24/10/2016 của LĐLĐ tỉnh về việc sửa đổi bổ sung bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn*).

3. Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn

3.1. Công đoàn cơ sở

Hằng năm, LĐLĐ tỉnh xét đề nghị Tổng Liên đoàn tặng cờ thi đua cho CĐCS đạt các tiêu chuẩn sau:

- Năm tiếp theo liền kề với năm được tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc.

- Là công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh.

3.2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Hằng năm, LĐLD tỉnh xét đề nghị Tổng Liên đoàn tặng cờ thi đua cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Năm tiếp theo liền kề với năm được tặng bằng khen của Tổng Liên đoàn, đạt từ 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (*kèm theo Công văn số: 791/LĐLD-CTCS, ngày 24/10/2016 của LĐLD tỉnh về việc sửa đổi bổ sung bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn*).

- Là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiêu biểu, xuất sắc nhất trong phong trào thi đua của LĐLD tỉnh.

4. Cờ thi đua toàn diện của LĐLD tỉnh

4.1. Công đoàn cơ sở

Hằng năm, LĐLD tỉnh xét tặng cờ thi đua cho CDCS đạt các tiêu chuẩn sau:

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt danh hiệu CDCS vững mạnh xuất sắc, trong đó đã được tặng Bằng khen của LĐLD tỉnh.

- Là CDCS tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLD tỉnh.

4.2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Hằng năm, LĐLD tỉnh xét tặng cờ thi đua cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt từ 95 điểm trở lên theo bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (*kèm theo Công văn số: 791/LĐLD-CTCS, ngày 24/10/2016 của LĐLD tỉnh về việc sửa đổi bổ sung bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn*) trong đó đã được tặng Bằng khen của LĐLD tỉnh.

- Là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLD tỉnh.

IV. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG HÌNH THÚC KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen toàn diện của Tổng Liên đoàn

Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xét đề nghị Tổng Liên đoàn tặng bằng khen cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Cá nhân

a. Đối với đoàn viên trong cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong đó có 2 sáng kiến được công nhận, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. Năm trước liền kề với năm đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của LĐLD tỉnh.

- Là điển hình tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLD tỉnh.

b. Đối với đoàn viên trong doanh nghiệp

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong đó có 2 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. Năm trước liền kề với năm đề nghị tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

- Là điển hình tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLĐ tỉnh.

1.2. Tập thể

a. Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn:

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc; chấp hành tốt Điều lệ, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; tổ chức tốt các phong trào thi đua; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, CNVCLĐ. Năm trước liền kề với năm đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh.

- Là CĐCS tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLĐ tỉnh.

b. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn:

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt từ 94 điểm trở lên theo bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (*theo Công văn số: 791/LĐLĐ-CTCS, ngày 24/10/2016 của LĐLĐ tỉnh về việc sửa đổi bổ sung bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn*).

- Năm trước liền kề với năm đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh.

- Là đơn vị tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLĐ tỉnh.

2. Bằng khen toàn diện của LĐLĐ tỉnh

Hằng năm, LĐLĐ tỉnh xét tặng bằng khen cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Cá nhân

- Hai năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong đó đã được tặng giấy khen của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoặc được CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh biểu dương, khen thưởng.

- Là điển hình tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của cấp đề nghị khen thưởng.

2.2. Tập thể

a. Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh

- Hai năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc.

- Là CĐCS tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLĐ tỉnh.

b. Công đoàn cơ sở thuộc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Hai năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc, trong đó đã được tặng giấy khen của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Là CĐCS tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của cấp đề nghị khen thưởng.

c. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Hai năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt từ 91 điểm trở lên theo bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (*theo Công văn số: 791/LĐLĐ-CTCS, ngày 24/10/2016 của LĐLĐ tỉnh về việc sửa đổi bổ sung bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn*).

- Là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của LĐLĐ tỉnh.

3. Giấy khen của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Hằng năm, công đoàn cấp trên trực tiếp xét tặng giấy khen cho các tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn sau

3.1. Cá nhân

Là đoàn viên công đoàn xuất sắc, tiêu biểu được lựa chọn trong số đoàn viên đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc của công đoàn cơ sở.

3.2. Tập thể

Là CĐCS xuất sắc, tiêu biểu được lựa chọn trong số công đoàn đạt danh hiệu công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

4. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn

Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn được xét tặng hàng năm cho cá nhân thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên công đoàn và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

4.1. Có đề tài khoa học cấp cơ sở, sáng kiến (*gọi tắt là giải pháp*) được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, được cấp có thẩm quyền công nhận và giá trị làm lợi của giải pháp tính theo từng đối tượng cụ thể sau:

a. Đối với đoàn viên là CNVCLĐ có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo, có từ 1 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 80 triệu đồng trở lên hoặc 3 năm liên tục có giải pháp với tổng giá trị làm lợi từ 120 triệu đồng trở lên.

b. Đối với đoàn viên là cán bộ, CNVCLĐ có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 1 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng trở lên.

c. Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (*người có phụ cấp chức vụ từ 0,3 trở lên trong đơn vị hành chính, sự nghiệp; người giữ chức vụ giám đốc, phó giám đốc doanh nghiệp trong các doanh nghiệp*) có từ 1 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên.

4.2. Có đề tài khoa học hoặc sáng kiến cấp tỉnh, bộ, ngành trung ương hoặc cấp Nhà nước nghiêm thu đánh giá xuất sắc và đề tài khoa học, sáng kiến đó được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học, sáng kiến đó xác nhận.

Những đề tài khoa học hoặc sáng kiến cấp Tỉnh, Bộ nghiêm thu đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học, sáng kiến đó xác nhận mà do nhiều thành viên tham gia thì tác giả là chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 60% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

Những đề tài khoa học hoặc sáng kiến cấp Nhà nước nghiêm thu đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học, sáng kiến đó xác nhận mà do nhiều thành viên tham gia thì tác giả là chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 50% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

Đối với giải pháp cấp cơ sở được tính kết quả qua giá trị làm lợi mà có nhiều người tham gia thì chỉ khen thưởng cho cá nhân chủ trì giải pháp đó.

4.3. Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và đạt giải Nhất, Nhì, Ba hoặc giải A, B, C trong các hội thi đó.

V. KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ

1. Chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”

1.1. Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn

Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng Cờ thi đua chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” cho công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn:

- Trong năm không có tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật, cháy nổ xảy ra; đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”; đạt từ 96 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ”; năm trước liền kề với năm đề nghị tặng cờ của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn về chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ”.

- Là đơn vị xuất sắc nhất trong thi đua chuyên đề của LĐLĐ tỉnh.

1.2. Cờ thi đua của LĐLĐ tỉnh

Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng Cờ thi đua chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” cho công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn:

- Ba năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) không có tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật, cháy nổ xảy ra; đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”;

đạt từ 94 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT”; năm trước liền kề với năm đề nghị tặng cờ của LĐLĐ tỉnh đã được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh về chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT”.

- Là đơn vị xuất sắc, tiêu biểu trong thi đua chuyên đề của LĐLĐ tỉnh.

1.3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xét đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng khen chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT” cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn:

a. Tập thể

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) không có tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật, cháy nổ xảy ra; đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”; đạt từ 92 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT”; năm trước liền kề với năm đề nghị tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh về chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT”.

- Là đơn vị xuất sắc, tiêu biểu trong thi đua chuyên đề của LĐLĐ tỉnh.

b. Cá nhân

- Ba năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt DVCĐ xuất sắc; luôn gương mẫu chấp hành và tích cực tham mưu cho đơn vị thực hiện có hiệu quả các quy định, chế độ chính sách về ATVSĐT (*đơn vị luôn an toàn, xanh, sạch, đẹp; không có tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật, cháy nổ, ngộ độc thực phẩm... xảy ra*); được quần chúng trong đơn vị tín nhiệm; năm trước liền kề với năm đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh về chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT”.

- Là cá nhân tiêu biểu trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT” của LĐLĐ tỉnh.

Lưu ý: Đối với cá nhân là ủy viên BCH công đoàn cơ sở trở lên hoặc lãnh đạo, quản lý (*từ cấp phòng, khoa trở lên*) thì ngoài những tiêu chuẩn nêu trên, cùng trong thời điểm đề nghị khen thưởng cá nhân thì đơn vị của cá nhân đó phải có thành tích được khen thưởng từ Bằng khen của Tổng Liên đoàn trở lên.

1.4. Bằng khen của LĐLĐ tỉnh

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng Bằng khen chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT” cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn:

a. Tập thể

- Hai năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) không có tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật, cháy nổ xảy ra; đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”; đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSĐT”.

- Là đơn vị xuất sắc, tiêu biểu trong thi đua chuyên đề “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” của LĐLĐ tỉnh.

b. Cá nhân

- Hai năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) đạt ĐVCD xuất sắc; luôn gương mẫu chấp hành và tích cực tham mưu cho đơn vị thực hiện có hiệu quả các quy định, chế độ chính sách về ATVSLĐ (*đơn vị luôn an toàn, xanh, sạch, đẹp; không có tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật, cháy nổ, ngộ độc thực phẩm... xảy ra*); được quản chúng trong đơn vị tín nhiệm.

- Là cá nhân tiêu biểu trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” của LĐLĐ tỉnh.

Lưu ý: Đối với cá nhân là ủy viên BCH công đoàn cơ sở trở lên hoặc lãnh đạo, quản lý (*từ cấp phòng, khoa trở lên*) thì ngoài những tiêu chuẩn nêu trên, cùng trong thời điểm đề nghị khen thưởng cá nhân thì đơn vị của cá nhân đó phải có thành tích được khen thưởng từ Bằng khen của LĐLĐ tỉnh trở lên.

2. Chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” và chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”

Đối với Chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” và chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”, trên cơ sở đăng ký của các đơn vị hàng năm và tiêu chuẩn khen thưởng theo Hướng dẫn số 2056/HĐ-TLĐ, ngày 26/12/2016 của Tổng Liên đoàn về sửa đổi, bổ sung khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; Hướng dẫn số 194/HĐ-TLĐ, ngày 12/02/2015 của Tổng Liên đoàn về khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, thể thao”, Ban Tuyên giáo và Nữ công tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổ chức triển khai, đồng thời theo dõi, đôn đốc, tổng hợp hồ sơ, trình Hội đồng thi đua khen thưởng LĐLĐ tỉnh xét chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào để đề nghị Tổng Liên đoàn và LĐLĐ tỉnh khen thưởng theo đúng quy định.

VI. SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG HÀNG NĂM

1. Khen thưởng toàn diện

1.1. Cờ của Tổng Liên đoàn

a. *Công đoàn cơ sở*: Mỗi năm LĐLĐ tỉnh xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng không quá 02 cờ, trong đó 01 cờ cho CĐCS tiêu biểu, xuất sắc nhất trong các CĐCS thuộc LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh; 01 cờ cho CĐCS tiêu biểu, xuất sắc nhất trong các CĐCS thuộc khối giáo dục.

b. *Công đoàn cấp trên cơ sở*: Mỗi năm LĐLĐ tỉnh xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng không quá 02 cờ, trong đó 01 cờ cho đơn vị xuất sắc nhất trong các LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành; 01 cờ cho đơn vị xuất sắc nhất thuộc khối giáo dục.

1.2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn

a. *Tập thể*: Mỗi năm LĐLĐ tỉnh xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng không quá 01% trên tổng số CĐCS trong tỉnh.

b. *Cá nhân*: Mỗi năm LĐLD tỉnh xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng không quá 0,02% trên tổng số đoàn viên công đoàn trong tỉnh.

1.3. Cờ của LĐLD tỉnh

a. *Công đoàn cấp trên cơ sở*: Mỗi năm LĐLD tỉnh xét tặng không quá 02 cờ, trong đó 01 cờ cho đơn vị xuất sắc nhất trong các LĐLD huyện, thành phố, công đoàn ngành; 01 cờ cho đơn vị xuất sắc nhất thuộc khối giáo dục.

b. *Công đoàn cơ sở*: Mỗi năm LĐLD tỉnh xét tặng không quá 03 cờ, trong đó 01 cờ cho CDCS thuộc các LĐLD huyện, thành phố, công đoàn ngành; 01 cờ cho CDCS trực thuộc LĐLD tỉnh; 01 cờ cho CDCS thuộc khối giáo dục.

1.4. Bằng khen của LĐLD tỉnh

a. Cá nhân

- **Đối với CDCS trực thuộc LĐLD tỉnh**: Công đoàn có dưới 150 đoàn viên thì được đề nghị 01 cá nhân; công đoàn có từ 150 đến 300 đoàn viên thì được đề nghị 02 cá nhân; các công đoàn có trên 300 đoàn viên thì cứ thêm 150 đoàn viên thì được đề nghị thêm 01 cá nhân.

- **Đối với LĐLD huyện, thành phố, công đoàn ngành**: Không quá 0,5 % trên tổng số đoàn viên của mỗi huyện, thành phố, ngành, trong đó số lượng đề nghị đối với mỗi CDCS thực hiện như đối với CDCS trực thuộc LĐLD tỉnh.

b. *Tập thể*: LĐLD tỉnh tặng không quá 6% trên tổng số CDCS của mỗi LĐLD huyện, thành phố, công đoàn ngành đối với các đơn vị có từ 40 CDCS trở lên và không quá 2 tập thể đối với các đơn vị có dưới 40 CDCS.

* **Lưu ý**: Mỗi đơn vị được đề nghị LĐLD tỉnh xét khen thưởng gồm cờ thi đua, bằng khen của Tổng Liên đoàn và LĐLD tỉnh với số lượng cụ thể như sau:

- *Cá nhân*: Không quá 0,6% trên tổng số đoàn viên của mỗi huyện, thành phố, ngành.

- *Tập thể*: Không quá 9% trên tổng số CDCS của mỗi huyện, thành phố, ngành đối với các đơn vị có từ 40 CDCS trở lên và không quá 3 tập thể đối với các đơn vị có dưới 40 CDCS.

- *Những tập thể, cá nhân không được khen thưởng theo mức đề nghị*, LĐLD tỉnh sẽ chuyển lại để đơn vị tổ chức khen thưởng.

1.5. Giấy khen

a. *Hàng năm công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tặng giấy khen cho cá nhân với số lượng như sau*: Công đoàn có dưới 50 đoàn viên thì được tặng 01 cá nhân. Công đoàn có từ 50 đến 100 đoàn viên thì được tặng 02 cá nhân. Các công đoàn có trên 100 đoàn viên thì cứ thêm 50 đoàn viên thì được tặng thêm 01 cá nhân.

b. *Hàng năm công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tặng giấy khen cho CDCS với số lượng như sau*: Đơn vị có dưới 30 CDCS thì được tặng không quá 05 tập thể, sau đó cứ thêm 06 CDCS thì được tặng thêm 01 tập thể.

c. *Đối với công đoàn cơ sở*: CĐCS tặng giấy khen hoặc ra quyết định biểu dương, khen thưởng cho cá nhân có thành tích tiêu biêu, xuất sắc trong số những cá nhân đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc với tỷ lệ không quá 20% trên tổng số đoàn viên công đoàn trong đơn vị.

2. Khen thưởng chuyên đề

Hằng năm, LĐLĐ tỉnh xét tặng và đề nghị Tỉnh Liên đoàn tặng cờ, bằng khen cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biêu, xuất sắc trong các phong trào: "Xanh-sạch-đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ", "Văn hóa, thể thao" và "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" với số lượng như sau:

- Cờ của Tỉnh Liên đoàn: Không quá 01 cờ chuyên đề.
- Bằng khen của Tỉnh Liên đoàn: Không quá 04 bằng khen cho tập thể và cá nhân.
- Cờ của LĐLĐ tỉnh: Không quá 02 cờ chuyên đề.
- Bằng khen của LĐLĐ tỉnh: Không quá 10 tập thể, 15 cá nhân cho chuyên đề "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"; 05 tập thể, 10 cá nhân cho mỗi chuyên đề còn lại.

VII. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ, THỜI HẠN GỬI, MỨC TIỀN THƯỞNG, KÍCH THƯỚC CỜ, BẰNG KHEN, GIẤY KHEN

1. Hồ sơ

1.1. Cờ thi đua và bằng khen

Hồ sơ đề nghị khen thưởng lập riêng theo từng loại hình khen thưởng (*không trình chung*), cụ thể: Khen thưởng toàn diện; khen thưởng chuyên đề "Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ"; khen thưởng chuyên đề "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"; khen thưởng chuyên đề "Văn hóa, thể thao".

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Ban Thường vụ (BCH) LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh.
- Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban Thường vụ (BCH) LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh.
- Danh sách đề nghị khen thưởng.
- Tóm tắt thành tích cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng.
- Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng, có xác nhận của các cấp trình khen thưởng (*đóng thành quyển có bìa*) và gửi 02 quyển nếu đề nghị Tỉnh Liên đoàn khen thưởng, 01 quyển nếu đề nghị LĐLĐ tỉnh khen thưởng.
- Bản phô tô các bằng khen, giấy khen; quyết định biểu dương, khen thưởng; quyết định công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, công nhận đê tài, sáng kiến... theo mức đề nghị khen thưởng.
- Bản chấm điểm thi đua chuyên đề "Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động" (*đối với đề nghị khen thưởng chuyên đề "Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động" cho tập thể*).

Lưu ý: LĐLĐ tỉnh không khen thưởng và trình khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có báo cáo thành tích sơ sài, nội dung không đúng theo quy định; không có xác nhận; không có các bản phô tô về bằng khen, giấy khen, quyết định biểu dương, khen thưởng, quyết định công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, công nhận đề tài, sáng kiến... theo mức đề nghị khen thưởng.

1.2. Bằng Lao động sáng tạo

- Tờ trình đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo của Ban Thường vụ (BCH) LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh.

- Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban Thường vụ (BCH) LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh.

- Danh sách đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo.

- Tóm tắt giải pháp, sáng kiến của cá nhân được đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo.

- Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo, có xác nhận của các cấp trình khen thưởng.

- Văn bản công nhận giải pháp, gồm:

+ Biên bản nghiệm thu giải pháp kèm theo quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu;

+ Quyết định công nhận giải pháp của cấp có thẩm quyền;

+ Văn bản xác nhận hiệu quả kinh tế, xã hội (*có kết quả cụ thể*) của đơn vị ứng dụng giải pháp;

+ Bằng Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (*nếu giải pháp được cấp Bằng Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì Bằng Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đó được thay cho các văn bản trên*).

2. Thời hạn gửi hồ sơ khen thưởng, sáng kiến, giải pháp

Hồ sơ đề nghị khen thưởng và sáng kiến, giải pháp gửi bằng văn bản, đồng thời gửi kèm các file điện tử về LĐLĐ tỉnh qua địa chỉ: thiduacongdoanbk@gmail.com, theo thời hạn sau:

- Hồ sơ khen thưởng cuối năm gửi về LĐLĐ tỉnh trước ngày 31/12 hàng năm.

- Hồ sơ khen thưởng theo năm học gửi về LĐLĐ tỉnh trước ngày 20/7 hàng năm.

- Hồ sơ tặng Bằng Lao động sáng tạo gửi về LĐLĐ tỉnh trước ngày 31/5 hàng năm.

- Sáng kiến, giải pháp của cán bộ công đoàn chuyên trách để xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” gửi về LĐLĐ tỉnh trước ngày 31/8 hàng năm.

3. Mức tiền thưởng

Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong hệ thống công đoàn được tính theo mức lương cơ sở chung do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng nhân với hệ

số theo quy định và được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam, cụ thể như sau:

Số TT	Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	Hệ số tính tiền thưởng
1	Cờ thi đua Tổng Liên đoàn: - Toàn diện - Chuyên đề	15,5 10,0
2	Bằng khen Tổng Liên đoàn: - Toàn diện: + Tập thể + Cá nhân - Chuyên đề: + Tập thể + Cá nhân	2,0 1,0 1,4 0,7
3	Bằng Lao động sáng tạo	1,3
4	Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”	0,6
5	Cờ thi đua LĐLĐ tỉnh: - Toàn diện - Chuyên đề	9,0 6,0
6	Bằng khen LĐLĐ tỉnh: - Toàn diện: + Tập thể + Cá nhân - Chuyên đề: + Tập thể + Cá nhân	1,0 0,5 0,8 0,4
7	Giấy khen: - Tập thể - Cá nhân	0,4 0,2

4. Kích thước cờ thi đua, bằng khen, giấy khen:

- Cờ thi đua, bằng khen: Theo quy định của Tổng Liên đoàn.
- Giấy khen: 297 mm x 210 mm.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 20/HĐ-LĐLĐ, ngày 14/5/2015 của LĐLĐ tỉnh Bắc Kạn về Hướng dẫn thực hiện Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn./.

Nơi nhận:

- TT LĐLĐ tỉnh;
- Các cấp công đoàn trong tỉnh;
- Các ban chuyên đề LĐLĐ tỉnh: (t/h)
- Lưu: VT, CTCS.

